

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH HÓA
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HS-ST
Ngày 28/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiểm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hồng Thúy.

2. Bà Lê Thị Kim Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2021/HSST ngày 14/ 9/ 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST-HS ngày 15/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn S** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 23/12/2001 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xóm ĐB, xã PĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn H và bà Nông Thị Nh; vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 04/6/2019 bị Công an xã PĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0096333/QĐ-XPHC, phạt Lường Văn S số tiền 750.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. (Đã chấp hành xong ngày 04/6/2019).

+ Ngày 15/4/2020 bị Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0018946/QĐ-XPHC, phạt Lường Văn S số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. (Đã chấp hành xong ngày 27/4/2020).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/5/2021 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Chị Lương Thị Ngh, sinh năm: 1994; Trú tại: Xóm Khẩu Đưa, xã PĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 21/5/2021, Lường Văn S cầm 01 con dao bằng kim loại, loại dao quắm, dài 60 cm, bản rộng 05 cm, chuôi bằng gỗ, từ nhà đi lên đồi cây thuộc xóm Khẩu Đưa, xã PĐ, huyện Đ để chặt lá cọ về lợp lại mái nhà bếp. Đến khoảng 18 giờ, S xuống đường, khi đang đứng ở bên trái đường bê tông liên xóm hướng xóm ĐB đi xóm Khẩu Đưa, S nhìn thấy chị Lương Thị Ngh đang điều khiển xe mô tô đi trên đường theo hướng qua vị trí S đang đứng, quan sát thấy trên đường và xung quanh vắng không có ai. Lúc này, S nảy sinh ý định cướp tài sản của chị Ngh để lấy tiền tiêu xài cá nhân, S liền nấp vào bụi cây ven đường, đội mũ áo chống nắng lên đầu, kéo khoá áo che 1/2 mặt phía dưới chỉ để hở mắt, để tránh bị phát hiện. Khi chị Ngh đi gần đến, S cầm dao chạy ra giữa đường chặn trước đầu xe mô tô của chị Ngh lại, S đứng chéch về phía bên trái, đối diện với chị Ngh. Thấy trên vai phải của chị Ngh có đeo 01 túi xách, nghĩ trong túi có tài sản nên S nói

“Đưa túi xách đây” chị Ngh nói “Túi xách của em không có tiền” lập tức S dùng tay phải vung dao hướng về chị Ngh cách bờ vai trái chị Ngh khoảng 30 cm, chị Ngh giật mình hoảng sợ quay mặt đi, tức thì, S dùng tay trái giật mạnh chiếc túi xách của chị Ngh làm túi xách bị đứt cả hai quai văng xuống mặt đường, S liền nhặt lấy chiếc túi xách, chạy theo hướng đi xóm Khẩu Đưa, xã PĐ. Chạy được khoảng 20 mét thì S vòng lên phía đồi cây, S tiếp tục chạy lên đỉnh đồi khoảng 150 mét thì dừng lại và mở túi xách thấy có sổ sách và nhiều giấy tờ cùng với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+ màu đen. S liền lấy chiếc điện thoại di động cất giấu vào trong người và để lại chiếc túi xách cùng toàn bộ giấy tờ tại vị trí sườn đồi. Sau đó, S mang chiếc điện thoại và con dao quắm đến vườn cây của gia đình ông Ma Đình Đa cất giấu và dùng 01 vỏ bao tải dừa màu trắng đã cũ gần đó che lại. Tiếp đó S đi về nhà mình cởi chiếc áo chống nắng và quần đùi cất giấu trong nhà tắm.

Sau khi sự việc xảy ra, chị Lương Thị Ngh đã đến Công an xã PĐ, huyện Đ trình báo. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ để giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan điều tra đã thu giữ tại mặt đường bê tông liên xóm ĐB đi xóm Khẩu Đưa, xã PĐ 02 dây quai túi xách màu

đen, có kích thước 60 x 2,5 cm; Thu giữ tại vị trí sườn đồi của gia đình anh Nguyễn Văn Chi 01 chiếc túi xách tối màu kích thước 38 x 30cm bên trong túi có 389.000 đồng, 01 quyển sổ ghi chép màu xanh kích thước 20 x 30cm, 22 giấy chứng nhận cháu ngoan Bác Hồ, 11 giấy khen của trường tiểu học Bình Thành, 01 túi đựng bút màu vàng; Thu giữ tại vườn nhà ông Ma Đình Đa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+, 01 con dao quắm và 01 bao tải dừa màu trắng đã qua sử dụng; Thu giữ tại nền trong nhà tắm của gia đình S 01 chiếc quần đùi màu đen và 01 áo chống nắng màu tím than.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số : 17/KL- ĐG ngày 10/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+ màu đen, được mua năm 2018 với giá 3.000.000 đồng. Có giá trị còn lại là 500.000 đồng.

- 01 (một) sim điện thoại Viettel có số là 0376986305, được mua khoảng năm 2012, có giá trị là 25.000 đồng.

Hội đồng định giá không tiến hành xác định giá trị đối với những tài sản:

- 01 (một) túi sách nhiều màu sắc, có họa tiết kẻ ca rô, có 02 dây đeo, kích thước khoảng 30 x 38 cm, tình trạng cũ đã qua sử dụng, được mua mới năm 2018; 01 túi bút màu vàng, có khoá kéo đóng mở, tình trạng cũ đã qua sử dụng, được mua mới vào năm 2016. Do tài sản trên không có nhãn hiệu, số hiệu sản phẩm vì vậy Hội đồng không có đủ căn cứ để xác định giá trị.

- 01 sổ ghi chép màu xanh, có kích thước 20 x 30 cm, gồm 40 tờ, được mua năm 2020, do tài sản không có tên nhà sản xuất, loại giấy, loại sổ vì vậy Hội đồng không có đủ căn cứ để xác định giá trị.

- 22 (Hai mươi hai) giấy chứng nhận “Cháu ngoan Bác Hồ”, nền màu hồng, có kích thước 12 x 21 cm, sản xuất năm 2021; 11 (mười một) giấy khen của trường Tiểu học Bình Thành, có nhiều họa tiết, kích thước 20 x 30 cm, sản xuất năm 2021; do tài sản trên không được nêu rõ là còn mới hay đã được sử dụng vì vậy Hội đồng không có đủ căn cứ để xác định giá trị.

Tổng giá trị tài sản được xác định theo đề nghị định giá là: 525.000 đồng (*Số tiền bằng chữ: Năm trăm hai mươi năm nghìn đồng*).

Tại bản kết luận giám định số: 925/KL-KTHS ngày 03/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số tiền 389.000 đồng trong phong bì ký hiệu T gửi giám định là tiền thật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lường Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong vụ án.

Về vật chứng của vụ án: 01 (một) túi xách nữ tối màu, có hoạ tiết kẻ ca rô, bị đứt 02 dây đeo, kích thước 38 x 30 cm, đã qua sử dụng; 02 dây đeo túi xách nữ màu đen, kích thước 60 x 2,5 cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+màu đen, bên trong có lắp 01 sim điện thoại Viettel số thuê bao 0376986305, đã qua sử dụng; 01 sổ ghi chép màu xanh, kích thước 20 x 30 cm, gồm 40 tờ, đã qua sử dụng; 22 giấy chứng nhận “Cháu ngoan Bác Hồ”, nền màu hồng, có kích thước 12x21 cm, sản xuất năm 2021; 11 giấy khen của trường tiểu học Bình Thành, có nhiều hoạ tiết, kích thước 20 x 30 cm, sản xuất năm 2021; 01 túi đựng bút màu vàng, có khoá kéo đóng mở, đã qua sử dụng; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 389.000 đồng (Ba trăm tám mươi chín nghìn đồng), quá trình điều tra làm rõ đã trả lại toàn bộ cho chị Lương Thị Ngh.

Vật chứng còn lại: 01 con dao bằng kim loại, loại dao quắm, dài 60 cm, bản rộng 05 cm, chuôi bằng gỗ, đã qua sử dụng; 01 quần đùi nam màu đen, đã qua sử dụng; 01 áo chống nắng, có mũ trùm đầu, màu tím than, đã qua sử dụng; 01 vỏ bao tải dừa màu trắng, đã qua sử dụng.

Với hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 51/CT-VKSDH ngày 13/9/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lương Văn S ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để xét xử về tội: “*Cướp tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất, nội dung, hành vi phạm tội, hậu quả và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn S phạm tội: “*Cướp tài sản*”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Văn S từ 07 đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 22/5/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ: 01 con dao bằng kim loại, loại dao quắm, dài 60 cm, bản rộng 05 cm, chuôi bằng gỗ, đã qua sử dụng; 01 quần đùi nam màu đen, đã qua sử dụng; 01 áo chống nắng, có mũ trùm đầu, màu tím than, đã qua sử dụng; 01 vỏ bao tải dừa màu trắng, đã qua sử dụng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Phản tranh luận: Bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Các tài liệu, chứng cứ thu thập khách quan, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lương Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ, ngày 21/5/2021, tại đoạn đường liên xóm ĐB đi xóm Khẩu Đưa, thuộc xóm Khẩu Đưa, xã PD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Lương Văn S đã có hành vi sử dụng 01 con dao bằng kim loại, loại dao quắm dài 60 cm, bản rộng 05 cm, chuôi bằng gỗ để đe dọa và giật lấy của chị Lương Thị Ngh 01 túi xách đang đeo trên người, trong túi có tài sản: 389.000 đồng (ba trăm tám mươi chín nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+ màu đen trị giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng); 01 (một) sim điện thoại Viettel có số là 0376986305 trị giá 25.000 đồng (hai mươi lăm nghìn đồng); 01 túi đựng bút màu vàng; 01 quyển sổ ghi chép màu xanh; 22 (Hai mươi hai) giấy chứng nhận “Cháu ngoan Bác Hồ”; 11 (mười một) giấy khen của trường Tiểu học Bình Thành.

Hành vi của Lương Văn S đã phạm tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Điều 168. Tội cướp tài sản.

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được

nhằm chiếm đoạt tài sản thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

d, Sử dụng...phương tiện...nguy hiểm...;”

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, hậu quả hành vi của bị cáo thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đe dọa xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ; ngoài ra, hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo, cần được xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Xét về nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo S là người có nhân thân xấu, ngày 04/6/2019, bị cáo S đã bị Công an xã PD, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0096333/QĐ-XPHC; ngày 15/4/2020 tiếp tục bị Công an huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên xử phạt số tiền 1.500.000 đồng cũng về hành vi “Trộm cắp tài sản” tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0018946/QĐ-XPHC. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, không chịu lao động, tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người công dân tốt; ngược lại, đến ngày 21/5/2021 lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng

nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức đầy đủ hành vi trái pháp luật nhưng cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tập trung cải tạo, giáo dục bị cáo mới sớm trở thành người công dân lương thiện có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, việc áp dụng hình phạt bổ sung là không khả thi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 (một) túi xách nữ tối màu, có hoạ tiết kẻ ca rô, bị đứt 02 dây đeo, kích thước 38 x 30 cm, đã qua sử dụng; 02 dây đeo túi xách nữ màu đen, kích thước 60 x 2,5 cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+ màu đen, bên trong có lắp 01 sim điện thoại Viettel số thuê bao 0376986305, đã qua sử dụng; 01 sổ ghi chép màu xanh, kích thước 20 x 30 cm, gồm 40 tờ, đã qua sử dụng; 22 giấy chứng nhận “Cháu ngoan Bác Hồ”, nền màu hồng, có kích thước 12 x 21 cm, sản xuất năm 2021; 11 giấy khen của trường tiểu học Bình Thành, có nhiều hoạ tiết, kích thước 20 x 30 cm, sản xuất năm 2021; 01 túi đựng bút màu vàng, có khoá kéo đóng mở, đã qua sử dụng; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 389.000 đồng (Ba trăm tám mươi chín nghìn đồng), đã trả lại cho chị Lương Thị Ngh là chủ sở hữu quản lý sử dụng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 con dao bằng kim loại, loại dao quắm, dài 60 cm, bản rộng 05 cm, chuôi bằng gỗ, đã qua sử dụng bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội; 01 quần đùi nam màu đen, đã qua sử dụng bị cáo không yêu cầu được lấy lại; 01 áo chống nắng, có mũ trùm đầu, màu tím than, đã qua sử dụng; 01 vỏ bao tải dừa màu trắng, đã qua sử dụng không còn giá trị, giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản và tại phiên tòa chị Lương Thị Ngh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, Điều 299, Điều 326, khoản 1 khoản 3 Điều 329; Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn S phạm tội: “*Cướp tài sản*”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lường Văn S 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 22/5/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lường Văn S 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/9/2021) để bảo đảm cho việc thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lường Văn S .

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại, loại dao quắm, dài 60 cm, bản rộng 05 cm, chuôi bằng gỗ, đã qua sử dụng; 01 quần đùi nam màu đen, đã qua sử dụng; 01 áo chống nắng, có mũ trùm đầu, màu tím than, đã qua sử dụng; 01 vỏ bao tải dừa màu trắng, đã qua sử dụng.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20/9/2021 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lường Văn S phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại; báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Công an huyện Đ (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo, bị hại
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Kiểm